

<p>cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</p> <p>- Cho học sinh viết bài.</p> <p><b>Lưu ý:</b> Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng MI.</p>	<p>- HS nghe Gv đọc và viết bài.</p>
<p><b>4. HĐ chấm và nhận xét bài (3 phút)</b></p> <p>*<b>Mục tiêu:</b> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</p> <p>*<b>Cách tiến hành:</b> <b>Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</b></p>	
<p>- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo.</p> <p>- Giáo viên đánh giá, nhận xét 7 - 10 bài.</p> <p>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</p>	<p>- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</p> <p>- Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau</p> <p>- Lắng nghe.</p>
<p><b>5. HĐ làm bài tập (5 phút)</b></p> <p>*<b>Mục tiêu:</b></p> <p>- Điền đúng các vần ao / oao vào chỗ trống</p> <p>- Tìm đúng các từ có phụ âm l/n theo nghĩa cho trước.</p> <p>*<b>Cách tiến hành:</b> <b>Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b>Bài 2:</b> ao hay oao?</p> <p>- GV treo nội dung Bt 2 lên bảng.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <p>- GV nhận xét - Treo bảng phụ ảnh cái liềm cho HS quan sát.</p>	<p>- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp – Lớp</p> <p>+ ngọt ngào, mèo kêu ngoao ngoao, ngoao ngán</p> <p>- Làm bài cá nhân - Đối chiếu cặp đôi</p> <p>- Chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p>+ lành - nổi - liềm</p>
<p><b>6. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p> <p>- Trò chơi: Tiếp sức “Thi tìm tiếng có vần ao và oao”</p> <p>- Nhận xét tuyên dương</p> <p><b>6. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- 2 đội học sinh (4hs/1 đội) nối tiếp nhau thi (viết trên bảng lớp)</p> <p>- Tự tìm 1 bài thơ mà mình yêu thích rồi chép lại cho đẹp.</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

## TOÁN:

### LUYỆN TẬP

#### I. MỤC TIÊU:

**1. Kiến thức:** Biết thực hiện phép tính cộng các số có 3 chữ số (có nhớ 1 lần sang hàng chục hoặc hàng trăm).

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng tính cộng các số có 3 chữ số.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

**4. Năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...

\* Làm BT 1, 2, 3, 4.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### **1. Đồ dùng:**

- GV: Bảng phụ ghi tóm tắt BT 3

- HS: SGK

##### **2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b> - Trò chơi: <b>Đoán nhanh đáp số:</b> Giáo viên treo bảng phụ ghi 1 số phép tính - Nhận xét, đánh giá kết quả, tuyên dương những em làm đúng và nhanh nhất - Giới thiệu bài mới – Ghi đầu bài lên bảng.	- HS nháp bài, thi đua nêu kết quả của phép tính. - Lắng nghe  - Ghi vở tên bài
<b>2. HĐ Luyện tập (30 phút):</b> <b>*Mục tiêu:</b> Rèn kỹ năng thực hiện thực hiện phép tính cộng các số có 3 chữ số (có nhớ 1 lần sang hàng chục hoặc hàng trăm). <b>*Cách tiến hành:</b>	
<b><u>Bài 1:</u></b> (Cá nhân - Cả lớp)  + Khi thực hiện phép tính, ta cần thực hiện theo thứ tự nào? <b><u>Bài 2:</u></b> (Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp)  + Khi đặt tính các phép tính của BT2 ta cần chú ý điều gì?  + Khi thực hiện tính, ta cần thực hiện	- HS làm bài cá nhân - Chia sẻ kết quả trước lớp - Thực hiện tính cộng từ phải sang trái, bắt đầu từ hàng đơn vị. - HS làm cá nhân - Chia sẻ kết quả trong nhóm đôi. - Chia sẻ kết quả trước lớp. - Đặt tính thẳng hàng, thẳng cột, hàng đơn vị thẳng hàng đơn vị, hàng chục thẳng hàng chục, hàng trăm thẳng hàng trăm. - Thực hiện tính cộng từ phải sang trái,

<p>theo thứ tự nào?</p> <p><b>Bài 3:</b> (Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp) - GV đưa bảng phụ ghi tóm tắt bài toán.</p> <p>- Yêu cầu HS đối chiếu câu lời giải của mình và báo cáo. Lưu ý những HS có câu trả lời chưa phù hợp</p> <p><b>Bài 4:</b> (Cả lớp) - Thi “<b>Truyền điện</b>” - Tổng kết TC, tuyên dương những em nhanh nhẹn và đúng.</p> <p><b>Bài 5: Bài tập chờ</b> (dành cho HS hoàn thành sớm) - GV kiểm tra khi HS báo cáo kết quả</p> <p><b>4. HĐ ứng dụng (1 phút):</b> <b>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>bắt đầu từ hàng đơn vị.</p> <p>- HS làm bài cá nhân. - Chia sẻ cặp đôi. - Chia sẻ kết quả trước lớp. <i>Số lít dầu cả hai thùng có là:</i> <math>125 + 135 = 260 (l)</math> <i>Đáp số: 260l dầu</i></p> <p>- HS nối tiếp nhau nêu kết quả các phép tính.</p> <p>- HS tự hoàn thành kẻ theo mẫu và báo cáo với GV khi đã hoàn thành.</p> <p>- Về nhà trình bày bài tập 4 vào vở - Thực hiện các phép tính các số có 3 chữ số bất kì.</p>
--	--

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TẬP LÀM VĂN:

#### NÓI VỀ ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG. ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Trình bày được một số thông tin về tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh (BT1 )
- Điền đúng nội dung vào mẫu *Đơn xin cấp thẻ đọc sách* ( BT2 ).

##### 2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng trình bày văn bản, đơn từ.

##### 3. Thái độ: Tự hào về Đội, có mong muốn tham gia Đội TNTPHCM.

##### 4. Năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách, khăn quàng , phiếu học tập viết sẵn mẫu đơn như SGK

- HS: SGK, tìm hiểu trước các thông tin về Đội

##### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, TC học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sự chuẩn bị của hs.</li> <li>- Giới thiệu c.trình TLV lớp 3</li> <li>- Giới thiệu bài mới:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát : <i>Đội ca</i></li> <li>- Mở SGK</li> </ul>
<p><b>2. HĐ thực hành: (30 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được một số thông tin về tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh (BT1 )</li> <li>- Điền đúng nội dung vào mẫu <i>Đơn xin cấp thẻ đọc sách</i> ( BT2 ).</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân - Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b><u>Bài 1:</u> Nói về Đội Thiếu niên Tiên phong HCM (15 phút)</b></p> <p><b>* Tổ chức trò chơi “Hái hoa dân chủ”.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các câu hỏi:</li> <li>+ Đội thành lập ngày nào, ở đâu?</li> <li>+ Những Đội viên đầu tiên của Đội là ai?</li> <li>=&gt; GV đưa huy hiệu của Đội HS quan sát.</li> <li>+ Hãy tả lại khăn quàng của Đội viên.</li> <li>=&gt; Giáo viên đưa khăn quàng cho học sinh quan sát.</li> <li>+ Bài hát “Đội ca” do ai sáng tác?</li> <li>+ Nêu tên một số phong trào của Đội?</li> </ul> <p>=&gt; Nêu 1 số thông tin về tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh cho HS biết</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp án trả lời:</li> <li>+ Ngày 15 - 5 - 1941, tại Pắc Bó, Cao Bằng với tên gọi lúc đầu là Đội Nhi Đồng Cứu Quốc.</li> <li>- Nông Văn Dền, Nông Văn Thàn, Lý Văn Tịnh, Lý Thị Mi, Lý Thị Xậu</li> <li>- Học sinh quan sát.</li> <li>- Màu đỏ , hình tam giác, là một phần của lá cờ Tổ quốc.</li> <li>- Học sinh quan sát.</li> <li>- Nhạc sĩ Phong Nhã</li> <li>- Công tác Trần Quốc Toản, Phát động từ năm 1947.</li> <li>- Phong trào kế hoạch nhỏ, phát động từ năm 1960.</li> <li>- Phong trào thiếu nhi làm nghìn việc tốt, phát động từ năm 1981.</li> <li>* HS quan sát mẫu đơn trong SGK để trả lời:</li> <li>- Lá đơn gồm 3 phần:</li> </ul>
<p><b><u>Bài 2:</u> Điền vào tờ giấy in sẵn (15 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hình thức mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách gồm có những phần nào?</li> <li>+ Cách trình bày các phần của lá đơn?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Phần đầu:</li> <li>+ Tên nước ta ( Quốc hiệu) và tiêu ngữ.</li> <li>+ Địa điểm, ngày tháng năm viết đơn.</li> <li>+ Tên đơn.</li> </ul>

<p>- Phát phiếu học tập (mẫu đơn) cho HS điền vào mẫu.</p>	<p>+ Địa chỉ nhận đơn.  2. Phần 2:  + Họ tên, ngày sinh, địa chỉ, trường, lớp của người viết đơn.  + Nguyên vọng của người viết đơn.  3. Phần cuối: Người viết đơn ký và ghi rõ họ tên.  - HS thực hành viết đơn vào mẫu in sẵn.  - HS đọc đơn xin cấp thẻ đọc sách trước lớp.</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút) :</b></p>	<p>- về tìm hiểu thêm các thông tin về Đội TNTPHCM.</p>
<p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút) :</b></p>	<p>- Về nhà viết 1 đơn xin nghỉ học.</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**THỦ CÔNG:**

**GẤP TÀU THỦY HAI ỚNG KHÓI (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiến thức:** HS biết cách gấp tàu thủy 2 ống khói đúng quy trình kỹ thuật
- Kỹ năng:** Rèn cho học sinh khả năng khéo léo, cẩn thận.
- Thái độ:** yêu thích các sản phẩm thủ công, thích đồ chơi thủ công do mình làm ra.
- Năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*\*GDBVMT: Tàu thủy chạy trên sông, biển, cần xăng, dầu. Khi chạy khói của nhiên liệu chạy trên tàu được thải ra hai ống khói. Cần sử dụng tàu thủy tiết kiệm xăng, dầu.*

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Mẫu tàu thủy 2 ống khói được gấp bằng giấy có kích thước đủ lớn để HS cả lớp quan sát được
- HS: Giấy nháp, giấy thủ công, kéo.

**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
--------------------	-------------------

<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra dụng cụ, đồ dùng học tập của HS và nhận xét.</li> <li>- Giới thiệu bài mới:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS kiểm tra trong cặp đôi, báo cáo GV</li> </ul>
<p><b>2. HĐ quan sát và nhận xét (10 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> HS quan sát nhận xét về đặc điểm và hình dáng chiếc tàu thủy 2 ống khói.</p> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gắn mẫu tàu thủy 2 ống khói.</li> <li>+ Màu sắc của tàu thủy ?</li> <li>+ Nêu đặc điểm của 2 ống khói?</li>   <li>+ Hình dáng của mỗi bên thành tàu?</li> <li>- GV giải thích: Hình mẫu chỉ là đồ chơi được gấp gần giống như tàu thủy. Trong thực tế, tàu thủy được làm bằng sắt, thép và có cấu tạo phức tạp hơn nhiều</li> <li>- GV gợi ý để HS suy nghĩ : Gấp chiếc tàu thủy như thế nào ?</li> <li>- Giới thiệu quy trình gấp:</li> <li>+B1: Gấp cắt bỏ tờ giấy hình vuông.</li> <li>+B2 : Gấp lấy điểm giữa và 2 đường dấu gấp giữa hình vuông</li> <li>+B3 : gấp thành tàu thủy 2 ống khói</li> </ul>	<p>HS quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu xanh biển</li> <li>- 2 ống khói ở giữa tàu và giống nhau.</li> <li>- Mỗi bên thành tàu có 2 hình tam giác giống nhau, mũi tàu thẳng đứng.</li>   <li>- HS ghi nhớ</li> </ul>
<p><b>3. HĐ thực hành (15 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> HS biết gấp theo đúng quy trình.</p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nêu cách tạo tờ giấy hình vuông.</li> <li>- Yêu cầu HS dựa vào bảng quy trình nêu các bước thực hiện</li>   <li>- GV chia nhóm 4 HS. GV theo dõi sửa chữa.</li> <li>- Lưu ý HS: Trong bước 1, cần gấp và cắt sao cho bốn cạnh hình vuông thẳng và bằng nhau thì hình gấp mới đẹp. Sau mỗi lần gấp, cần miết kỹ các đường gấp cho phẳng.</li> <li>- Giáo viên quan sát nếu học sinh nào còn lúng túng khi thực hiện thì giáo viên cần hướng dẫn lại để học sinh cả lớp biết cách thực hiện.</li> <li>- Nhận xét kết quả thực hành của HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu các bước thực hiện:</li> <li>+B1: Gấp cắt bỏ tờ giấy hình vuông.</li> <li>+B2 : Gấp lấy điểm giữa và 2 đường dấu gấp giữa hình vuông</li> <li>+B3 : gấp thành tàu thủy 2 ống khói</li> <li>- HS thực hiện</li>   <li>- Báo cáo kết quả thực hành</li> </ul>

<p><b>4. HĐ ứng dụng (5 phút):</b>  *GDBVMT: Tàu thủy chạy trên sông, biển, cần xăng, dầu. Khi chạy khói của nhiên liệu chạy trên tàu được thải ra hai ống khói. Cần sử dụng tàu thủy tiết kiệm xăng, dầu.</p> <p><b>5. HĐ sáng tạo (1 phút):</b></p>	<p>- Về nhà tiếp tục thực hiện gấp tàu thủy 2 ống khói.</p> <p>- Tưởng tượng và vẽ tàu thủy 2 ống khói</p>
---	--

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**BUỔI CHIỀU:**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT:**

.....

**KĨ NĂNG SỐNG:**

**KIỂM CHẾ CƠN TỨC GIẬN**

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):**

*(Chương trình hiện hành)*

**BÀI 1: HOẠT ĐỘNG THỞ VÀ CƠ QUAN HÔ HẤP**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được tên các bộ phận và chức năng của cơ quan hô hấp.
- Chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan hô hấp trên hình vẽ.

**2. Kĩ năng:** Rèn kĩ năng thở đúng, thở hợp vệ sinh.

**3. Thái độ:** Có ý thức giữ gìn và bảo vệ cơ quan hô hấp, nâng cao sức khỏe bản thân.

**4. Năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

\* GDKNS: *Kĩ năng làm chủ bản thân: Tự giác thực hiện các hoạt động để giữ gìn cơ quan hô hấp.*

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Các hình trong SGK. Bảng phụ ghi kết luận về cơ quan hô hấp
- HS: SGK

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu chương trình TNXH 3</li> <li>- Giới thiệu bài mới</li> </ul>	- HS hát
<p><b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được tên các bộ phận và chức năng của cơ quan hô hấp.</li> <li>- Chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan hô hấp trên hình vẽ.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Thực hành cách thở sâu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC cả lớp đứng tại chỗ đặt tay lên ngực và hít thở hết sức, sau đó nín thở.</li> <li>- Nêu cảm giác của mình sau khi nín thở lâu?</li> <li>- Đại diện một số hs nên thực hiện như H1</li> <li>- Em NX sự thay đổi của lồng ngực khi hít vào thật sâu và thở ra hết sức?</li> <li>- So sánh lồng ngực khi hít vào thở ra bình thường và khi thở sâu?</li> </ul> <p>Nêu ích lợi của việc thở sâu?</p> <p><b>*KL:</b> Khi ta thở, lồng ngực phồng lên, xẹp xuống đều đặn đó là cử động hô hấp. Cử động hô hấp gồm hai động tác : hít vào và thở ra. Khi hít vào thật sâu thì thổi phồng lên để nhận nhiều không khí, lồng ngực sẽ nở to ra. Khi thở ra hết sức, lồng ngực xẹp xuống, đẩy không khí từ phổi ra ngoài.</p> <p><b>* Hoạt động 2 : Làm việc với SGK.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv yêu cầu các em quan sát H2, 1 em hỏi 1 em trả lời</li> </ul> <p>=&gt; <b>Gợi ý:</b> Em hãy nêu tên và chỉ trên hình vẽ các bộ phận của cơ quan hô hấp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kết luận chung.</li> </ul> <p>=&gt; <b>KL:</b> Cơ quan hô hấp là cơ quan thực hiện sự trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường bên ngoài. Cơ quan hô hấp gồm : mũi, khí quản, phế quản và hai lá phổi. Mũi, khí quản và phế quản là đường dẫn khí. Hai lá phổi có chức năng trao đổi khí (treo bảng)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp cùng thực hiện động tác bịt mũi, nín thở</li> <li>- HS thực hiện, lớp quan sát</li> <li>- Hít sâu lồng ngực nở ra to, thở ra hết sức lồng ngực xẹp..</li> <li>- HS nêu</li> <li>- Giúp ta có nhiều ô xi...</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Làm việc theo cặp</li> <li>- HS quan sát hình vẽ trong SGK</li> <li>- 1 em hỏi 1 em trả lời</li> <li>- Chia sẻ kết quả trước lớp (lên bảng hỏi và đáp)</li> <li>- Lớp nhận xét .</li> <li>- 1 số HS nhắc lại.</li> <li>- Ghi nhớ nội dung.</li> </ul>



<p><b>3. HĐ ứng dụng (5 phút)</b></p> <p>+ Điều gì sẽ xảy ra nếu có dị vật làm tắc đường thở?</p> <p>+ Muốn giữ gìn cơ quan hô hấp ta phải làm gì?</p>	<p>- Sẽ bị tắc thở dẫn đến chết người</p> <p>- Vệ sinh răng miệng, giữ ấm cổ họng, vùng ngực, không ăn đồ quá lạnh hoặc quá nóng dẫn đến tổn thương vòm họng,...</p> <p>=&gt; Về nhà thực hiện nội dung ở trên</p>
--	--

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):**

*(Chương trình hiện hành)*

**BÀI 2: NÊN THỞ NHƯ THẾ NÀO ?**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- HS hiểu được tại sao ta nên thở bằng mũi mà không nên thở bằng miệng
- Nói được ích lợi của việc hít thở không khí trong lành và tác hại của việc hít thở không khí có nhiều khí các-bo-níc, nhiều khói, bụi đối với sức khỏe con người

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng thở đúng, thở hợp vệ sinh.

**3. Thái độ:** Có ý thức giữ gìn và bảo vệ cơ quan hô hấp, nâng cao sức khỏe bản thân.

**4. Năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

\* GDKNS: *Kỹ năng làm chủ bản thân: Tự giác thực hiện các hoạt động để giữ gìn cơ quan hô hấp.*

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Các hình trong SGK.
- HS: Gương soi

**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
-------------------------	-------------------------

<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TC: Ai dài hơi hơn?</li> </ul> <p>=&gt; Người dài hơi là người biết điều chỉnh hơi thở của mình. Chúng ta phải thở đúng cách để có 1 cơ quan hô hấp khỏe mạnh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu bài mới:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát 1 hoặc vài câu hát mà không lấy lại hơi, ai dài hơi nhất là người chiến thắng</li> </ul>
<p><b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được tại sao ta nên thở bằng mũi mà không nên thở bằng miệng.</li> <li>- Biết được ích lợi của việc hít thở không khí trong lành và tác hại của việc hít thở không khí có nhiều khói, bụi đối với sức khỏe.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành :</b></p>	
<p><b>a. Thảo luận nhóm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát mũi của mình</li> <li>+ Các em nhìn thấy gì trong mũi ?</li> <li>+ Khi bị sổ mũi, em thấy có gì chảy ra từ hai lỗ mũi ?</li> <li>+ Hằng ngày dùng khăn sạch lau phía trong mũi, em thấy trên khăn có gì ?</li> <li>+Tại sao thở bằng mũi tốt hơn thở bằng miệng?</li> </ul> <p><b>*KL :</b> Khi thở bằng mũi, các bụi bẩn trong không khí sẽ bị các lông mũi và chất dịch mũi giữ lại bên ngoài. Thở bằng mũi là hợp vệ sinh, có lợi cho sức khỏe, vì vậy chúng ta nên thở bằng mũi.</p> <p><b>b. Làm việc với SGK</b></p> <p><b>Bước 1 :</b> Làm việc theo cặp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bức tranh nào thể hiện không khí trong lành, bức tranh nào thể hiện không khí có nhiều khói bụi ?</li> <li>+ Khi được thở ở không khí trong lành bạn cảm thấy thế nào ?</li> <li>+Nêu cảm giác của bạn khi phải thở không khí có nhiều khói bụi ?</li> </ul> <p><b>Bước 2 :</b> Làm việc cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+Thở không khí trong lành có lợi gì ?</li> <li>+Thở không khí có nhiều khói bụi, có hại gì ?</li> </ul> <p><b>* KL:</b> Không khí trong lành là không khí chứa nhiều khí ô - xi, ít khí các - bo - níc và khói bụi,..Khí ô - xi cần cho hoạt động sống của cơ thể. Vì vậy, thở không khí</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lấy gương ra soi quan sát lỗ mũi của mình</li> <li>- Nước mũi</li> <li>- Bụi bẩn</li> <li>- Chất bẩn sẽ bị giữ lại ở lỗ mũi. Thở bằng miệng không chỉ làm cho bụi bám lọt vào phổi mà còn làm khô họng, dẫn đến viêm họng.</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Quan sát H3, 4, 5 theo cặp</li> <li>- HS thảo luận theo cặp để tìm câu trả lời.</li> <li>- Đại diện nhóm lên trình bày</li> <li>- Nhóm khác nhận xét</li> <li>- 1 số HS nhắc lại.</li> <li>- Ghi nhớ nội dung.</li> </ul>

<p>trong lành sẽ giúp chúng ta khoẻ mạnh. Không khí chứa nhiều khí cac - bo - níc, khói, bụi,..là không khí bị ô nhiễm. Vì vậy, thở không khí bị ô nhiễm sẽ có hại cho sức khoẻ</p>	
<p><b>3. HĐ ứng dụng (5 phút)</b> + Em cần làm gì để giữ gìn cơ quan hô hấp?</p>	<p>- HS trả lời - Về thực hiện như nội dung bài học, phổ biến cho mọi người cùng thực hiện.</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**SINH HOẠT TẬP THỂ :**

**I. MỤC TIÊU:** *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

**1. Lớp hát tập thể**

**2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:**

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét chung:
  - + Nề nếp:

.....

.....

.....

+ Học tập:

---

---

.....

.....

.....

**3. Phương hướng tuần sau:**

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....

.....

.....

**4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.**

.....

---

---